

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 15**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 10****BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. ĐỌC HIỂU:****Đọc kĩ văn bản sau và trả lời câu hỏi:****Nhà mẹ Lê**

Đoàn Thôn là một cái phố chợ tồi tàn gần ngay một huyện lỵ nhỏ ở trung châu. Hai dãy nhà lụp xụp, mái tranh xuống thấp gần đến thềm, che nửa những cái chái nửa đã mục nát. Gần đây là những quán chợ xiêu vẹo đứng bao bọc một căn nhà gạch có gác bùng bít như một cái tổ chim, nhà của một người giàu trong làng làm ra để bán hàng. Người ở phố chợ là bảy tám gia đình nghèo khổ không biết ở đâu, mà người dân trong huyện thường gọi một cách khinh bỉ: những kẻ ngụ cư. Họ ở đâu đến đây kiếm ăn trong mấy năm trời làm đói kém, làm những nghề lặt vặt, người thì kéo xe, người thì đánh dậm, hay làm thuê, ở mướn cho những nhà giàu có trong làng. Người ta gọi mọi gia đình bằng tên người mẹ, nhà mẹ Hiền, nhà mẹ Đồi, nhà mẹ Lê. Những gia đình này giống nhau ở chỗ cùng nghèo nàn như nhau cả.

Nhà mẹ Lê là một gia đình một người mẹ với mười một người con. Bác Lê là một người đàn bà què chắc chắn và thấp bé, da mặt và chân tay nhăn nheo như một quả trám khô. Khi bác mới đến phố, ai ai cũng chú ý đến đám con của bác: mười một đứa, mà đứa lớn mới có mười bảy tuổi! Đứa bé nhất hãy còn bé trên tay.

Mẹ con bác ta ở một căn nhà lá. Chùng ấy người chen chúc trong một khoảng rộng độ bằng hai chiếc chiếu, có mỗi một chiếc giường nan gãy nát. Mùa rét thì trải ổ rơm đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc. Đối với người nghèo như bác một chỗ ở như thế cũng tươm tất lắm rồi. Nhưng còn cách kiếm ăn? Bác Lê chật vật, khó khăn suốt ngày cũng không đủ nuôi từng ấy đứa con.

Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà.

[...]

Những đêm sáng trăng mùa hạ, cả phố bắc chõng ngồi ngoài đường, vì trong nhà nào cũng nóng như một cái lò, và hàng vạn con muỗi vo ve. Dưới bóng trăng, những đá rải đường trông đen lay láy và lấp loáng ánh sáng.

Đất hãy còn giữ cái nóng buổi trưa và bốc lên một cái mùi riêng, lẫn mùi rác bần và mùi cát. Mọi người họp nhau nói chuyện. Trẻ con nghịch chạy quanh các bà mẹ, hình như quên cảnh khổ sở, hèn mọn, ai ai cũng vui vẻ chuyện trò, tiếng cười to và dài như người lớn, xen lẫn với tiếng khúc khích của các cô gái chúm chum sát nhau trong bóng tối, người ta thấy tiếng bác Hiền nói vang, tiếng bác Đồi thuật lại buổi xe kiếm may mắn.

Trong một căn nhà đưa ra một tiếng võng và tiếng hát lạnh lạnh của bác Đồi gái, đã đem hết tiền buổi xe kiếm được của chồng vào hiệu khách mua một cân táo tàu rồi nằm võng vừa nhai vừa hát trống quân: “Ngày xưa, có anh Trương Chi...

Mấy năm sau, sự kiếm ăn ngày một thêm khó khăn. Buổi chợ họp không đông đúc như trước. Những tiếng nói chuyện trong sương lúc mờ sáng của các người hàng sáo gánh gạo kịt kịt trên đò để đem xuống huyện bán, người ta không nghe thấy nữa. Cái đói kém đến chen lẫn trong các phố chợ. Bác Hiền ngày nào cũng gánh hàng đi rồi lại gánh hàng về. Còn thường thấy bác Đói kéo cái xe không, đi lảng vảng trong huyện và vợ bác cũng không hay nằm võng hát trống quân nữa. Bác Lê trong lúc ấy, đi khắp các nhà trong làng, xin làm mướn, nhưng các nhà có ruộng không ai mướn. Bác có làm không công, người ta cũng chỉ cho có nửa bát gạo, đùm bọc về không đủ cho ba đứa con ăn. Những ngày nhịn đói liên tiếp nhau luôn. Bác Lê thấy đàn con ngày một gầy còm, buổi chiều bác mệt nhọc chán nản trở về, hỏi thằng cả xem có đánh được ít cá nào không, thì nó buồn rầu khẽ lắc đầu, trả lời rằng các hồ ao người ta đã cấm không cho nó thả lờ nữa.

Mùa rét năm ấy đến, giá lạnh và mưa gió lay lộn. Đàn con bác Lê ôm chặt lấy nhau rét run trong căn nhà ẩm ướt và tối tăm vì đèn đuốc không có nữa. Mấy gia đình ở phố chợ đều đói rét và khổ sở. Nhưng mỗi nhà đều lặng lẽ, âm thầm và chịu khổ một mình, không than thở với láng giềng hàng xóm lời gì, ai nấy đều biết cũng nghèo khổ như nhau.

Một buổi chiều, mà đàn con đã nhịn đói suốt buổi, bác Lê vá lại manh áo rét, gọi đứa cả đến rồi bảo:

- Ở nhà trông các em, tao vào ông Bá xem có xin được ít gạo nào không?
- Ban sáng u đã vào nhà người ta có cho đâu, cậu Phúc lại còn bảo hể u vào nữa thì cậu ấy thả chó ra cắn.

Bác Lê đáp:

- Nhưng biết làm thế nào! Không có thì lấy gạo đâu ra mà ăn? Thôi tao cứ liều vào lần nữa xem sao.

Nói xong, bác Lê mở cửa liếp ra đi. Trong lòng bác vẫn có chút hy vọng trong buổi sáng lúc vào xin gạo. Ông Bá đã đuổi mắng không cho. Bác nhớ lại cái cảnh sang trọng, ấm cúng trong nhà ông Bá. Những chậu sứ, câu đối thếp vàng sáng chói. Không lẽ ông Bá giàu có thế mà không thí cho mẹ con bác được bát gạo hay sao?

Ở nhà, đàn con bác ngồi nhìn nhau đợi trong ô rơm. Bác đi đâu không thấy về. Thằng Hy lắng tai nghe tiếng chó cắn trong làng rồi bảo chị nó:

- Hình như u về đấy chị ạ.

Thằng cả đi lại bên cửa bếp nhìn ra ngoài. Bỗng có tiếng chân người rầm rập, đến tiếng gọi, rồi lũ trẻ thấy bác Đồi và một người nữa khiêng bác Lê vào trong nhà. Trên bắp chân người mẹ, máu đỏ chảy ròng ròng.

Thằng cả hiểu ngay mẹ nó bị chó ông Bá cắn. Bác đặt người bị thương xuống chiếu rồi ra đi sau khi dặn:

- Bây giờ, bác lấy lá lốt mà dịt cho nó cầm máu. Chó tây cắn thì độc lắm đấy.

Khi bác đi khỏi, lũ trẻ xúm quanh lấy mẹ. Thằng Hy vừa méu máo vừa hỏi:

- U làm sao thế, u?

Bác Lê nén cái đau, giảng cho con biết

- Thật cậu Phúc ác quá! Đã không cho thì thôi lại còn thả chó ra đuổi, tao đã chạy trọng, ấm cúng trong nhà ông Bá. Những chậu sứ, câu đối thếp vàng sáng chói. Không lẽ ông Bá giàu có thế mà không thí cho mẹ con bác được bát gạo hay sao?

Ở nhà, đàn con bác ngồi nhìn nhau đợi trong ổ rơm. Bác đi đâu không thấy về. Thằng Hy lắng tai nghe tiếng chó cắn trong làng rồi bảo chị nó:

- Hình như u về đấy chị ạ.

Thằng cả đi lại bên cửa bếp nhìn ra ngoài. Bỗng có tiếng chân người rầm rập, đến tiếng gọi, rồi lũ trẻ thấy bác Đồi và một người nữa khiêng bác Lê vào trong nhà. Trên bắp chân người mẹ, máu đỏ chảy ròn ròn.

Thằng cả hiểu ngay mẹ nó bị chó ông Bá cắn. Bác đặt người bị thương xuống chiếu rồi ra đi sau khi dặn:

- Bây giờ, bác lấy lá lốt mà dịt cho nó cầm máu. Chó tây cắn thì độc lắm đấy.

Khi bác đi khỏi, lũ trẻ xúm quanh lấy mẹ. Thằng Hy vừa mếu máo vừa hỏi:

- U làm sao thế, u?

Bác Lê nén cái đau, giảng cho con biết:

- Thật cậu Phúc ác quá! Đã không cho thì thôi lại còn thả chó ra đuổi, tao đã chạy mà không kịp, nên nó cắn phải. May gặp bác Đồi, chứ không biết bao giờ mới lê được về đến nhà.

Bác ngừng lại nhìn đàn con ốm yếu, rồi thở dài:

- Thế là mẹ con lấy gì ăn cho đỡ đói bây giờ.

Thằng Hy òa lên khóc, con Tý cũng khóc theo. Bác Lê giơ tay ôm chúng nó vào lòng nghĩ thân phận mình, bác cũng ứa nước mắt.

Đêm ấy, bác Lê lên cơn sốt. Những cái rùng mình lạnh lẽo nối nhau lướt trên da bác, manh chiếu rách không đủ đắp ấm thân. Trong lúc mê sảng, bác Lê tưởng nhớ lại cả cuộc đời mình, từ lúc còn bé đến bây giờ, chỉ toàn những ngày khổ sở

nhọc nhằn. Cái nghèo không biết tự bao giờ đã vào nhà bác. Lúc sinh ra bác đã thấy nó rồi, và từ đó nó cứ theo liền bác mãi. Nhưng có người muốn làm thì không đến nỗi. Bác nhớ lại những buổi đi làm khó nhọc, nhưng bác vui vẻ được lĩnh gạo về cho con, những bữa cơm nóng mùa rét, những lúc thằng Hy và con Tý vui đùa giằng co chiếc bánh bác mua cho chúng.

Rồi đến những ngày đi mót lúa mỗi lưng trên cánh đồng, nhặt những bông lúa thơm, những lúc vò lúa dưới chân... Bác Lê nhớ lại cái cảm giác vui mừng khi thấy cánh bông lúa sắc sát vào thịt da. Đây còn là những ngày no đủ. Rồi đến những buổi chợ sáng, những ngày nhịn đói như hôm nay Bác mơ màng thấy vàng son chói lọi trong nhà ông Bá, thấy nét mặt gian ác của cậu Phúc, con chó tây nhe nanh chồm đến.

- Trời ơi! Sao tôi khổ thế này?

Tiếng kêu thất thanh của bác làm lũ trẻ giật mình, chúng nó ngồi dậy đưa mắt sợ hãi nhìn người mẹ. Hai hôm sau, bác Lê lại lên con mê sáng rồi chết. Người trong phố chợ gom góp nhau mua cho bác một cỗ ván mộc, rồi đưa giúp bác ra cánh đồng, chôn vùi dưới bãi tha ma nhỏ ở đầu làng.

Khi trở về, qua căn nhà lạnh lẽo âm u, họ thấy mấy đứa con nhỏ con bác Lê ngồi ở vỉa hè. Con Tý đang dỗ cho thằng Hy nín khóc, nói dối rằng mẹ nó đi chợ một lát rồi sẽ về. Nhưng họ biết rằng bác Lê không trở về nữa và họ thấy một cái cảm giác lo sợ đè nén lấy tâm can họ, những người ở lại, những người còn sống mà cái nghèo khổ cứ theo đuổi mãi không biết bao giờ hết.

Theo Thạch Lam

Câu 1. Truyện "Nhà mẹ Lê" sử dụng ngôi kể nào?

- A. Ngôi kể thứ nhất, người kể chuyện là mẹ Lê.
- B. Ngôi kể thứ ba, người kể chuyện ẩn danh
- C. Ngôi kể thứ nhất, người kể chuyện là đứa con cả
- D. Ngôi kể thứ ba, điểm nhìn trần thuật đặt ở mẹ Lê.

Câu 2. Sự kiện nào sau đây đã tạo nên bước ngoặt cho truyện Nhà mẹ Lê?

- A. Bác Lê sinh đứa con thứ mười một, trong khi đứa lớn nhất mới bảy tuổi.
- B. Mùa hè đến, con bác Lê đứa nào cũng bị lở đầu.
- C. Thương đàn con đói rét, bác Lê sang nhà cụ Bá xin ít gạo và bị chó cắn.
- D. Bác Lê đi khắp làng xin làm mướn nhưng không được ai thuê.

Câu 3. Nội dung chính của truyện ngắn Nhà mẹ Lê là gì?

- A. Sự bất hạnh của người phụ nữ.
- B. Tình cảnh bần cùng hóa của người nông dân
- C. Nỗi thiếu thốn, cực khổ của tầng lớp bình dân
- D. Sự tàn ác, vô lương tâm của tầng lớp thống trị.

Câu 4. Thạch Lam đã miêu tả hoàn cảnh sống của mẹ Lê qua những phương diện nào?

- A. Ngôi nhà, ngoại hình, công việc của mẹ Lê.
- B. Ngoại hình, công việc, sự tha hóa của mẹ Lê.

C. Ngôi nhà, hành động bán con, ngoại hình của mẹ Lê.

D. Công việc, cuộc hôn nhân, ngoại hình.

Câu 5. Vì sao khi đưa con ngăn cản, mẹ Lê vẫn "liều mình" sang nhà cụ Bá xin gạo?

A. Vì mẹ Lê là người phụ nữ liều lĩnh, gan dạ.

B. Vì mẹ Lê thương con đến mức bất chấp mọi nguy hiểm.

C. Vì cuộc sống nghèo khổ đã khiến mẹ Lê đánh mất lòng tự trọng.

D. Vì mẹ Lê là người phụ nữ ít học, thiếu hiểu biết và cố chấp.

Câu 6. Dòng nào sau đây không nêu chính xác ý nghĩa của cơn mê sáng trước khi qua đời của mẹ Lê?

A. Diễn tả niềm hạnh phúc, thanh thản của mẹ Lê khi được thoát li khỏi hiện thực đau khổ.

B. Giây phút hiếm hoi mẹ được nhìn ngắm lại cuộc đời mình để tự nhận thức về thân kiếp khổ đau của mình.

C. Thể hiện năng lực phân tích tâm lí nhân vật với những biến chuyển tinh tế của Thạch Lam.

D. Bày tỏ nỗi thương cảm của Thạch Lam đối với những con người bất hạnh.

Câu 7. Phân tích chất thơ của cuộc sống nghèo nàn, khốn khổ toát lên qua đoạn trích sau:

Những đêm sáng trăng mùa hạ, cả phố bắc chõng ngồi ngoài đường, vì trong nhà nào cũng nóng như một cái lò, và hàng vạn con muỗi vo ve. Dưới bóng

trắng, những đá rải đường trông đen lay láy và lấp loáng ánh sáng. Đất hãy còn giữ cái nóng buổi trưa và bốc lên một cái mùi riêng, lẫn mùi rác bần và mùi cát. Mọi người họp nhau nói chuyện.

Trẻ con nghịch chạy quanh các bà mẹ, hình như quên cảnh khổ sở, hèn mọn, ai ai cũng vui vẻ chuyện trò, tiếng cười to và dài như người lớn, xen lẫn với tiếng khúc khích của các cô gái chúm chụm sát nhau trong bóng tối, người ta thấy tiếng bác Hiền nói vang, tiếng bác Đồi thuật lại buổi xe kiếm may mắn. Trong một căn nhà đưa ra một tiếng võng và tiếng hát lanh lảnh của bác Đồi gái, đã đem hết tiền buổi xe kiếm được của chồng vào hiệu khách mua một cân táo tàu rồi nằm võng vừa nhai vừa hát trông quân: “Ngày xưa, có anh Trương Chi...

Câu 8. Em hiểu thế nào về thân phận "những kẻ ngụ cư" của mẹ Lê và những nhà khác trong xóm? Từ đó, hãy nhận xét thái độ của những người dân khác đối với "những kẻ ngụ cư" ấy.

Câu 9. Thông qua cái chết của mẹ Lê, Thạch Lam muốn phản ánh hiện thực đời sống nào?

II. VIẾT

Câu 1. Viết bài luận phân tích vẻ đẹp của nhân vật mẹ Lê trong truyện ngắn Nhà mẹ Lê của Thạch Lam

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.

- Giám thị không giải thích gì thêm.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Đáp án****PHẦN I – TRẮC NGHIỆM (6 điểm)**

Câu 1 (0.25đ)	Câu 2 (0.25đ)	Câu 3 (0.25đ)	Câu 4 (0.25đ)	Câu 5 (0.25đ)	Câu 6 (0.25đ)
B	C	B	A	B	C

Câu 1. Truyện "Nhà mẹ Lê" sử dụng ngôi kể nào?

- A. Ngôi kể thứ nhất, người kể chuyện là mẹ Lê.
- B. Ngôi kể thứ ba, người kể chuyện ẩn danh
- C. Ngôi kể thứ nhất, người kể chuyện là đứa con cả
- D. Ngôi kể thứ ba, điểm nhìn trần thuật đặt ở mẹ Lê.

Phương pháp:

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết

Ngôi kể thứ ba, người kể chuyện ẩn danh

→ Đáp án: B

Câu 2. Sự kiện nào sau đây đã tạo nên bước ngoặt cho truyện Nhà mẹ Lê?

- A. Bác Lê sinh đứa con thứ mười một, trong khi đứa lớn nhất mới bảy tuổi.
- B. Mùa hè đến, con bác Lê đứa nào cũng bị lở đầu.
- C. Thương đàn con đói rét, bác Lê sang nhà cụ Bá xin ít gạo và bị chó cắn.
- D. Bác Lê đi khắp làng xin làm mướn nhưng không được ai thuê.

Phương pháp:

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết:

Sự kiện tạo nên bước ngoặt cho truyện Nhà mẹ Lê: Thương đàn con đói rét, bác Lê sang nhà cụ Bá xin ít gạo và bị chó cắn.

→ Đáp án: C

Câu 3. Nội dung chính của truyện ngắn Nhà mẹ Lê là gì?

- A. Sự bất hạnh của người phụ nữ.
- B. Tình cảnh bần cùng hóa của người nông dân
- C. Nỗi thiếu thốn, cực khổ của tầng lớp bình dân
- D. Sự tàn ác, vô lương tâm của tầng lớp thống trị.

Phương pháp:

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết:

Nội dung chính của truyện ngắn Nhà mẹ Lê: Tình cảnh bần cùng hóa của người nông dân

→ Đáp án: B

Câu 4. Thạch Lam đã miêu tả hoàn cảnh sống của mẹ Lê qua những phương diện nào?

- A. Ngôi nhà, ngoại hình, công việc của mẹ Lê.
- B. Ngoại hình, công việc, sự tha hóa của mẹ Lê.
- C. Ngôi nhà, hành động bán con, ngoại hình của mẹ Lê.
- D. Công việc, cuộc hôn nhân, ngoại hình.

Phương pháp:

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết:

Thạch Lam đã miêu tả hoàn cảnh sống của mẹ Lê qua những phương diện: Ngôi nhà, ngoại hình, công việc của mẹ Lê.

→ Đáp án: A

Câu 5. Vì sao khi đưa con ngăn cản, mẹ Lê vẫn "liều mình" sang nhà cụ Bá xin gạo?

- A. Vì mẹ Lê là người phụ nữ liều lĩnh, gan dạ.
- B. Vì mẹ Lê thương con đến mức bất chấp mọi nguy hiểm.
- C. Vì cuộc sống nghèo khổ đã khiến mẹ Lê đánh mất lòng tự trọng.
- D. Vì mẹ Lê là người phụ nữ ít học, thiếu hiểu biết và cố chấp.

Phương pháp:

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết:

Khi đưa con ngăn cản, mẹ Lê vẫn liều mình sang nhà cụ Bá xin gạo: Vì mẹ Lê thương con đến mức bất chấp mọi nguy hiểm.

→ Đáp án: B

Câu 6. Dòng nào sau đây không nêu chính xác ý nghĩa của cơn mê sảng trước khi qua đời của mẹ Lê?

- A. Diễn tả niềm hạnh phúc, thanh thản của mẹ Lê khi được thoát li khỏi hiện thực đau khổ.
- B. Giây phút hiếm hoi mẹ được nhìn ngắm lại cuộc đời mình để tự nhận thức về thân kiếp khổ đau của mình.
- C. Thể hiện năng lực phân tích tâm lí nhân vật với những biến chuyển tinh tế của Thạch Lam.

D. Bày tỏ nỗi thương cảm của Thạch Lam đối với những con người bất hạnh.

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết

Dòng không nêu chính xác ý nghĩa của cơn mê sáng trước khi qua đời của mẹ Lê: Thể hiện năng lực phân tích tâm lí nhân vật với những biến chuyển tinh tế của Thạch Lam.

→ Đáp án: C

Câu 7. Phân tích chất thơ của cuộc sống nghèo nàn, khốn khổ toát lên qua đoạn trích sau:

Những đêm sáng trắng mùa hạ, cả phố bắc chõng ngồi ngoài đường, vì trong nhà nào cũng nóng như một cái lò, và hàng vạn con muỗi vo ve. Dưới bóng trắng, những đá rải đường trông đen lay láy và lấp loáng ánh sáng. Đất hầy còn giữ cái nóng buổi trưa và bốc lên một cái mùi riêng, lẫn mùi rác bần và mùi cát. Mọi người hạp nhau nói chuyện.

Trẻ con nghịch chạy quanh các bà mẹ, hình như quên cảnh khổ sở, hèn mọn, ai ai cũng vui vẻ chuyện trò, tiếng cười to và dài như người lớn, xen lẫn với tiếng khúc khích của các cô gái chúm chụm sát nhau trong bóng tối, người ta thấy tiếng bác Hiền nói vang, tiếng bác Đồi thuật lại buổi xe kiếm may mắn. Trong một căn nhà đưa ra một tiếng võng và tiếng hát lạnh lạnh của bác Đồi gái, đã đem hết tiền buổi xe kiếm được của chồng vào hiệu khách mua một cân táo tàu rồi nằm võng vừa nhai vừa hát trống quân: “Ngày xưa, có anh Trương Chi...

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết

Gợi ý:

- Chất thơ thể hiện ở việc Thạch lam cảm nhận được cái đẹp của cuộc sống nghèo nàn:

+ Đêm trăng mùa hạ, đá dãi đường đen lay láy, đất còn giữ được cái nóng của buổi trưa hè.

→ Hình ảnh xóm chợ yên bình.

+ Trong đêm trăng ấy, mọi người trò chuyện hạnh phúc, thoải mái.

→ Cảm giác bình yên, thanh thản. Mặc dù nghèo những cuộc sống rất bình yên, đời sống tinh thần rất phong phú.

Câu 8. Em hiểu thế nào về thân phận "những kẻ ngụ cư" của mẹ Lê và những nhà khác trong xóm? Từ đó, hãy nhận xét thái độ của những người dân khác đối với "những kẻ ngụ cư" ấy.

Phương pháp

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết

Thân phận của những kẻ ngụ cư: Là thân phận dưới đáy, thấp kém. Đời sống bấp bênh, không ruộng đất, không tài sản. Cuộc sống phụ thuộc vào việc đi làm thuê, làm mướn. Họ không chỉ nghèo mà còn bị coi như thứ cỏ rác của hương thôn bị đối xử rất tàn nhẫn.

Câu 9. Thông qua cái chết của mẹ Lê, Thạch Lam muốn phản ánh hiện thực đời sống nào?

Phương pháp

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Lời giải chi tiết

Gợi ý:

Thông qua cái chết của mẹ Lê, Thạch Lam đã phản ánh hiện thực đời sống cơ hàn, nghèo khổ và thực sự bế tắc của người dân nghèo trước Cách mạng tháng Tám 1945.

PHẦN II – LÀM VĂN (4 điểm)

Câu 1. Viết bài luận phân tích vẻ đẹp của nhân vật mẹ Lê trong truyện ngắn Nhà mẹ Lê của Thạch Lam

Phương pháp:

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).
- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,...) để tạo lập văn bản.

Lời giải chi tiết:

Gợi ý:

* Đảm bảo kết cấu (mở bài, thân bài, kết bài).

a. Mở bài:

- Giới thiệu về tác giả Thạch Lam, tác phẩm Nhà mẹ Lê.
- Nêu vấn đề: Phân tích vẻ đẹp của nhân vật mẹ Lê trong truyện ngắn Nhà mẹ Lê của Thạch Lam.

b. Thân bài:

- Giới thiệu mẹ Lê:
 - + Đây là một người mẹ đông con, một mình nuôi con, chồng mất không có sự đỡ đần, không có chỗ dựa.
 - + Là người dân xóm ngụ cư.

- Vẻ đẹp của mẹ Lê:

+ Mẹ Lê là một người có tâm hồn biết yêu thương (Mẹ Lê với Hy, mẹ Lê với người chồng quá cố của mình,...)

+ Sẵn sàng hi sinh vì con (trong lúc túng thiếu, bị đẩy đến mức bán hàn, mẹ Lê đã cố gắng đi xin ăn cho con để rồi bị chó cắn dẫn đến cái chết).

+ Là người lạc quan, không than vãn.

- Nhận xét:

+ Thạch Lam thấu hiểu con người lao động và trân trọng những vẻ đẹp của họ. Ông giúp chúng ta nhận ra

cuộc sống vốn thật khốn khổ nhưng vẫn ẩn chứa vẻ đẹp.

+ Đây không phải là câu chuyện xuất sắc nhất của Thạch Lam nhưng đã khiến người đọc hình dung ra hoàn

cảnh khốn cùng của người dân nghèo trước Cách mạng tháng Tám 1945.

c. Kết bài: Đánh giá lại vấn đề.

Loigiaihay.com